

Số: **89** /TB-SVHTT

Hà Nội, ngày **24** tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả tuyển dụng xét tuyển viên chức vào làm việc tại Nhà hát Cải lương Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019


Người ký: Sở Văn hóa và
Thể thao Hà Nội
Email:
vanhu_sovhtt@hanoi.gov
.vn
Thời gian ký: 24.04.2020
16:52:18 +07:00

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019;

Căn cứ Quyết định số **299**/QĐ-SVHTT ngày **24** tháng 4 năm 2020 của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Cải lương Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao năm 2019;

Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội thông báo kết quả tuyển dụng xét tuyển viên chức vào Nhà hát Cải lương Hà Nội (*có danh sách kèm theo*). Đề nghị Nhà hát Cải lương Hà Nội triển khai một số nội dung như sau

1. Thông báo, niêm yết tại đơn vị Danh sách thí sinh trúng tuyển theo Quyết định số **299**/QĐ-SVHTT ngày **24** tháng 4 năm 2020 của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội.

2. Thông báo các thí sinh trúng tuyển hoàn thiện **02** bộ hồ sơ gửi Sở VHTT ra quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức cụ thể như sau:

- Lý lịch tự thuật; trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức nộp lý lịch theo Mẫu 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao hộ khẩu;

- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với thí sinh



có nhiều bằng cấp chỉ được lựa chọn 01 văn bằng đúng ngành/chuyên ngành và bằng điểm của văn bằng đó để tham gia dự tuyển;

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng (theo mẫu của Bộ Y tế ban hành) do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp (bản gốc);

- Bản sao Sổ Bảo hiểm xã hội hoặc xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội của cơ quan Bảo hiểm xã hội (nếu có);

- Các văn bản do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ký để bố trí công việc trước khi tham gia tuyển dụng; các Quyết định nâng lương (nếu có);

- Bản kiểm điểm trong thời gian công tác của cá nhân, có xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

Người trúng tuyển phải xuất trình bản chính các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ để kiểm tra, đối chiếu trước khi ký hợp đồng làm việc.

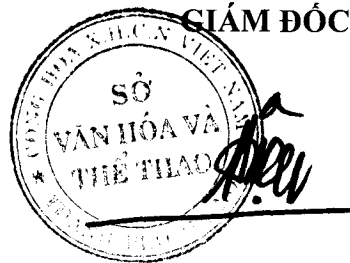
Hồ sơ của các cá nhân đựng trong túi bìa cứng cỡ 24cm x 32cm, bên ngoài ghi rõ họ tên thí sinh, danh mục tài liệu có trong hồ sơ, số điện thoại liên hệ và gửi về Sở VHTT (qua Phòng Tổ chức Pháp chế) **trước ngày 27/5/2020**.

Nếu quá thời hạn nêu trên thí sinh trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc những trường hợp bị phát hiện khai man hồ sơ sẽ huỷ kết quả tuyển dụng.

Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội thông báo cho các thí sinh được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Nhà hát Cải lương HN (để t/h)
- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Thanh tra TP;
- Ban Giám sát Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở VHTT (để đăng tải);
- Lưu VT; TCPC.



Tô Văn Động

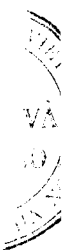
UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HÓA & THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG
của thí sinh tham dự xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Cải lương Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019
(Kèm theo Thông báo số **89** /TB-SVHTT ngày **24** tháng 4 năm 2020)

										Văn bằng chứng chỉ của thí sinh		Kết quả kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ		Kết quả	
Số TT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh (đúng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Chỉ theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Hạng và Mã số chức danh nghề nghiệp (Chỉ theo biểu chi tiêu QĐ số 6574)	Điều ưu tiên (ghi tất theo hướng dẫn)	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Chỉ theo ngành, chuyên ngành, thi sinh được đào tạo ghi tại bằng hoặc bằng điểm)	Ngoại ngữ	Tin học	Bảng số	Bảng chữ	
I		Phòng Hành chính Tổng hợp			Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Luật: Quản lý Hành chính công; Quản lý văn hóa; Kế toán; Tài chính	I								
I	CL1	Nguyễn Thị Thu Hoài	10/12/1982	Nữ	Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Luật: Quản lý Hành chính công; Quản lý văn hóa; Kế toán; Tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Kế toán	Chứng chỉ anh văn B tháng 5/2014	Chứng chỉ tin học văn phòng B tháng 6/2014	75	Bảy mươi lăm điểm	Trung tuyển
2	CL2	Bùi Hoàng Phương Loan	22/9/1992	Nữ	Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Luật: Quản lý Hành chính công; Quản lý văn hóa; Kế toán; Tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Quản lý văn hóa	Chứng chỉ anh văn A2	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2014	30,67	Ba mươi phẩy sáu mươi bảy điểm	Không trúng tuyển
3	CL3	Trần Sỹ Tuấn	01/01/1995	Nam	Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Luật: Quản lý Hành chính công; Quản lý văn hóa; Kế toán; Tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Quản lý văn hóa	Chứng chỉ anh văn C tháng 5/2019	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2014	73,67	Bảy mươi phẩy sáu mươi bảy điểm	Không trúng tuyển
					Tổ chức nhân sự		I								
4	CL4	Nguyễn Thị Kiều Diễm	17/12/1978	Nữ	Tổ chức nhân sự	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Luật: Quản lý hành chính công; quản lý nhân lực văn hóa; kế toán, tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Kế toán	Chứng chỉ anh văn A2	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2014	45,67	Bốn mươi lăm phẩy sáu mươi bảy điểm	Không trúng tuyển

10/10/2020



5	CL5	Le Thi Thuy Hằng	19/8/1995	Nữ	Tổ chức nhân sự	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Luật; Quản lý hành chính công; quản lý kinh tế; quản lý nhân lực văn hóa, kế toán, tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003	DH ngành Luật	Chương chi anh văn B1	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2015	Không đến tham dự kiểm tra sát hạch	Không đến tham dự kiểm tra sát hạch	Không trúng tuyển
6	CL6	Nguyễn Quốc Huy	9/4/1980	Nam	Tổ chức nhân sự	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Luật; Quản lý hành chính công; quản lý nhân lực văn hóa, kế toán, tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003	DH ngành Luật	Chương chi anh văn bậc 2	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2014	72.3	Bảy mươi hai điểm	Trúng tuyển
II	Đoàn Cải lương Kim Phụng						2	Diễn viên hạng III V.10.04.14						
7	CL7	Đỗ Thị Hiền	1/3/1996	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hạng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			85.6	Tám mươi lăm điểm	Trúng tuyển
8	CL8	Nguyễn Thị Phương Thảo	22/02/1989	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hạng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			80.8	Tám mươi điểm	Trúng tuyển
9	CL9	Nguyễn Thị Hà	24/08/1992	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành diễn viên cải lương; diễn viên sân khấu kịch, kịch hát	1	Diễn viên hạng IV V.10.04.15	CD ngành diễn viên kịch -ĐA			87.8	Tám mươi bảy điểm	Trúng tuyển
III	Đoàn Cải lương Chuông Vàng						2	Diễn viên hạng III V.10.04.14						
10	CL10	Nguyễn Thị Phương Hoa	20/01/1991	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hạng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			48.6	Bốn mươi tám điểm	Không trúng tuyển
11	CL11	Mai Xuân Hùng	23/6/1987	Nam	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hạng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			81	Tám mươi một điểm	Trúng tuyển

Đinh

12	CL12	Nguyễn Thị Hương	17/5/1979	Nữ	Diễn viên	Trung cấp ngành diễn viên cải lương; diễn viên sân khấu kịch, kịch hát	1	Diễn viên hạng IV V.10.04.15		CD ngành diễn viên sân khấu			81,8	Tám mười một phẩy tám điểm	Trúng tuyển
IV		Đoàn Cải lương Hoa Mai					1	Diễn viên hạng III V.10.04.14							
13	CL13	Lê Xuân Vương	08/10/1995	Nam	Diễn viên	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hạng III V.10.04.14		ĐH ngành Diễn viên cải lương			84	Tám mười tư điểm	Trúng tuyển

Danh sách có 13 thí sinh
Trúng tuyển 08 thí sinh
Không trúng tuyển 05 thí sinh

